ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 172 /BC-UBND	*Kon Tum, ngày 02 tháng 6 năm 2024*

BÁO CÁO
Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 7

Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh[(1)] báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2024 *(số liệu báo cáo từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024),* cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí *(THTK, CLP)*

Triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 và các văn bản chỉ đạo của Trung ương về THTK, CLP[(2)], Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chương trình hành động về THTK, CLP năm 2024[(3)]. Theo đó, các ngành, địa phương đã chủ động xây dựng Chương trình, kế hoạch về THTK, CLP năm 2024 của ngành, địa phương mình để triển khai thực hiện; trong đó, phân công cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện kế hoạch, chương trình hiệu quả, có chất lượng; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Đồng thời, tập trung phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 27-CT/TW và Kế hoạch số 140-KH/TU ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm nâng cao nhận thức, tổ chức thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và xã hội, của từng cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại từng cơ quan, tổ chức, cá nhân, cả khu vực công cũng như khu vực tư và huy động sự tham gia của các cơ quan tuyền thông, báo chí, các Trang thông tin điện từ của các cơ quan, ban

---

[(1)] Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất tại cuộc họp ngày 31 tháng 5 năm 2024

[(2)] Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024.

[(3)] Tại Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

ngành trong công tác tuyên truyền để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thực sự trở thành văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP năm 2013, Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí"; Kế hoạch số 140-KH/TU ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị và văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương về THTK, CLP; chủ động xây dựng Chương trình, kế hoạch THTK, CLP năm 2024 của ngành, địa phương mình để triển khai thực hiện.

- Căn cứ Nghị quyết của Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024[(4)], Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2024 về Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 để triển khai thực hiện với Phương châm hành động: ***"Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tăng tốc sáng tạo; hiệu quả bền vững"***. Trong đó, Quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà phấn đấu hoàn thành mục tiêu kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh; tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số; khai thác nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế để đầu tư kết cầu hạ tầng kinh tế - xã hội; siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, trốn thuế, thu hồi nợ thuế, quản lý chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đảm bảo đúng đối tượng theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh các giải pháp tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công; đẩy nhanh tiến độ đấu giá các trụ sở nhà đất để tạo nguồn thu đầu tư kết cấu hạ tầng; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh cơ cấu, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá; không tham mưu bố trí dự toán chi cho nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết; chỉ tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết, có nguồn bảo đảm. Kịp thời hướng dẫn để thực hiện đúng, đủ các chính sách điều chỉnh tăng lương cơ sở, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng.

- Đẩy nhanh tiến độ trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình theo đúng quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và Nghị định số

[(4)] Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 6 về Phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024.

60/2021/NĐ-CP của Chính phủ để đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Kịp thời chỉ đạo các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện phương án sắp xếp lại tài sản công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với yêu cầu thực tiễn, đảm bảo quy định. Trong đó, chú trọng việc sử dụng tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp hiện có đúng mục đích được giao; hạn chế việc mua xe ô tô công và các trang thiết bị đắt tiền, không phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; mua sắm xe ô tô, máy móc, thiết bị phục vụ công tác đúng tiêu chuẩn, định mức được sử dụng, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí ngân sách nhà nước.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả khai thác nguồn tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công. Tăng cường thanh tra, kiểm tra tài chính ngân sách, kiểm tra, đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Kiểm tra việc thực hiện đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định liên quan của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nghiêm các quy định về quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công.

- Tổ chức thực hiện tốt Luật THTK, CLP năm 2013. Các cấp ngân sách địa phương, các sở, ban ngành và đơn vị dự toán thực hiện nghiêm túc việc công khai theo đúng quy định của Luật, các hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh[5].

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về THTK, CLP

- Trong thời gian qua, toàn tỉnh đã triển khai 51 cuộc thanh tra, kiểm tra; đến nay đã kết thúc 26 cuộc thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý tài chính - kế toán; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý và sử dụng đất đai… với tổng số tiền sai phạm 216,38 triệu đồng. Qua thanh tra, đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 216,38 triệu đồng và xử phạt vi phạm hành chính các tổ chức, cá nhân 83,3 triệu đồng. Bên cạnh đó, kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm làm rõ trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân liên quan đến sai phạm.

- Xử lý về kinh tế: Đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 216,38 triệu đồng; đến nay các đơn vị sai phạm đã nộp ngân sách nhà nước 90,02 triệu đồng, số còn lại 126,36 triệu đồng chủ yếu đến từ các cuộc thanh tra mới kết thúc.

- Xử lý kỷ luật hành chính: Đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 05 tập thể và 22 cá nhân.

- Xử lý hình sự: Không phát hiện hành vi có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí đến mức phải xử lý hình sự[6].

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THTK, CLP 6 THÁNG NĂM 2024

---

[5] Công văn số 2134/UBND-KTTH ngày 16 tháng 8 năm 2019 về tiếp tục đẩy mạnh công khai ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Công văn số 1453/UBND-KTTH ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc triển khai kiến nghị của Đoàn Đại biểu quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK-CLP giai đoạn 2016 - 2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công văn số 30/UBND-KTTH ngày 12 tháng 01 năm 2023 để chỉ đạo các các sở ban ngành, các đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

[6] Nguồn Báo cáo số 54/BC-TTr ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Thanh tra tỉnh.

1. THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 về công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2023; Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2024 về bãi bỏ toàn bộ Quyết định, một phần các Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành; Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2024 về bãi bỏ Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc bổ sung định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2024 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum. Bên cạnh đó, trên cơ sở các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định của Trung ương và địa phương, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; quy định việc sử dụng kinh phí thường xuyên cho các khoản mục về chế độ công vụ cơ quan, quy định sử dụng báo chí, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại, nhiên liệu, hội nghị, tiếp khách, máy vi tính, máy in… trên tinh thần tiết kiệm.

2. THTK, CLP trong lập, thẩm định phê duyệt dự toán, quản lý, điều hành ngân sách nhà nước *(NSNN)*

- Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo tăng cường công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về thuế, triển khai các biện pháp chống thất thu thuế, quyết liệt xử lý nợ đọng thuế và công khai những thông tin tổ chức, cá nhân nợ thuế chây ỳ trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức thực hiện tốt các quy định về thuế, phí và lệ phí, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế.

- Kết quả xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 của Chính phủ:

+ Tổng số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp của người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN phải xử lý theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 là 303.153 triệu đồng, trong đó: Tiền nợ thuế thuộc nhóm đối tượng khoanh nợ là 134.609 triệu đồng, tiền chậm nộp thuộc nhóm đối tượng xóa nợ là 168.544 triệu đồng.

+ Kết quả xử lý khoanh nợ tiền thuế tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2024 là 129.799 triệu đồng, đạt 97% số tiền thuế nợ thuộc nhóm đối tượng được khoanh nợ.

+ Kết quả xử lý xóa tiền chậm nộp tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2024: Đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thực hiện xóa 163.297 triệu đồng tiền chậm nộp của người nộp thuế, bằng 97% số tiền chậm nộp thuộc nhóm đối tượng xóa tiền chậm nộp.

+ Tổng số nợ thuế thuộc diện xử lý theo Nghị quyết 94/2019/QH14 của Quốc hội *(sau khi trừ số nợ đã khoanh nợ và xóa nợ theo quy định)* đến thời điểm ngày 31 tháng 3 năm 2024 còn lại 10.057 triệu đồng.

- Về tiết kiệm chi thường xuyên: Thực hiện Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính[7], năm 2024 địa phương tiết kiệm chi thường xuyên 10% với số tiền là 115.897 triệu đồng để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đang tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, trong đó: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, điều chỉnh dự toán chi theo quy định; chủ động cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết; giảm các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác trong và ngoài nước nước, nhất là nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; năm 2024 cắt giảm, tiết kiệm 5% ngay từ đầu năm dự toán chi thường xuyên so với dự toán được giao để tăng cho đầu tư cho hạ tầng chiến lược, y tế, giáo dục, biến đổi khí hậu và an sinh xã hội.

- Công tác kiểm soát chi thường xuyên, chi đầu tư xây dựng cơ bản, chương trình mục tiêu, mục tiêu quốc gia theo đúng quy trình, chế độ và thời gian quy định đã tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sử dụng ngân sách, các Chủ đầu tư, chủ dự án đẩy nhanh tiến độ giải ngân theo quy định. Kết quả thực hiện kiểm soát chi thường xuyên là 2.021 tỷ đồng và kiểm soát chi đầu tư là 465 tỷ đồng[8], trong đó, đã từ chối thanh toán 02 hồ sơ, số tiền 256 triệu đồng[9]; số hồ sơ chưa đủ thủ tục, yêu cầu bổ sung theo quy định là 8.155 hồ sơ, số tiền 561.354 triệu đồng[10]. Việc chi trả tiền lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương qua tài khoản mở tại các ngân hàng thương mại cho 905/906 đơn vị, đạt tỉ lệ 99,89%.

Bên cạnh đó, triển khai thực hiện Công văn số 430/UBND-KTTH ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xử lý các chủ đầu tư có khối lượng hoàn thành nhưng không nghiệm thu thanh toán, quyết toán dự án hoàn thành, Kho bạc nhà nước tỉnh định kỳ hàng tuần phối hợp thông báo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính danh sách các chủ đầu tư, chủ dự án chậm nộp hồ sơ thanh toán để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm kịp thời xử lý, chấn chỉnh nghiêm tình trạng các chủ đầu tư có khối lượng hoàn thành nhưng không thực hiện công tác nghiệm thu theo quy định, làm ảnh hưởng và chậm thanh toán, giải ngân vốn đầu tư[11].

- Kết quả giao quyền tự chủ về biên chế và kinh phí đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trên nguyên tắc xác định nguồn thu, nhiệm vụ chi, chấp hành chế độ, định mức nhà nước quy định thực hiện chi tiêu và khoán chi theo quy chế chi tiêu nội bộ; sử dụng kinh phí hiệu quả tiết kiệm và đề ra các biện pháp tiết kiệm chi tiêu NSNN. Kết quả *(tính đến thời điểm báo cáo)*:

---

[7] Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.
[8] Trong đó: Giả ngân KHV năm 2023 kéo dài: 31 tỷ đồng; Giả ngấn KHV năm 2024: 434 tỷ đồng.
[9] Trong đó: Chi thường xuyên: 02 hồ sơ, số tiền: 256 triệu đồng.
[10] Trong đó: Chi thường xuyên 7.546 hồ sơ, số tiền 381.174 triệu đồng; Chi đầu tư 609 hồ sơ; số tiền 180.180 triệu đồng.
[11] Nguồn: Báo cáo số 212/BC-KBKT ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Kho bạc Nhà nước tỉnh.

+ Đối với các cơ quan nhà nước cấp tỉnh: Đã triển khai giao quyền tự chủ đạt 100% *(33/33 đơn vị)*. Đối với cấp huyện, thành phố: Tổng số đơn vị được thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính 287 đơn vị *(kể cả cấp xã, phường, thị trấn)*, đã giao quyền tự chủ 287 đơn vị, đạt 100%.

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp: Đã triển khai giao tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đến nay: 450 đơn vị *(trong đó, 05 đơn vị tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên và chi đầu tư; 24 đơn vị tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên; 41 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên; 380 đơn vị do nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên)*.

- Công tác lập kế hoạch và quản lý quy hoạch: Trên cơ sở nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050[(12)] và Dự toán chi phí lập Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030[(13)], tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt, đã tổ chức đấu thầu và lựa chọn được đơn vị tư vấn[(14)] có đủ năng lực theo quy định để thực hiện. Đến nay, Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 và tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh Kon Tum vào ngày 16 tháng 01 năm 2024, đồng thời cập nhật cơ sở dữ liệu về hồ sơ quy hoạch tỉnh vào hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch theo quy định tại khoản 20, Điều 1, Nghị định số 58/2023/NĐ-CP của Chính phủ. Tổng số vốn ngân sách tỉnh đã bố trí đến năm 2024 cho công tác lập Quy hoạch tỉnh là 41.514,74 triệu đồng, đã giải ngân 32.940 triệu đồng, đạt 79,34% kế hoạch[(15)].

- Công tác quản lý đầu tư, xây dựng: Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công, Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ; Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2024; Công văn số 424/UBND-KTTH ngày 01 tháng 02 năm 2024; Công văn số 435/UBND-KTTH ngày 02 tháng 02 năm 2024; Thông báo số 1582/TB-VP ngày 17 tháng 3 năm 2024…; việc bố trí, phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước tuân thủ theo quy định của Luật, các Nghị định hướng dẫn, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương. Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 là 2.717.200 triệu đồng[(16)]. Trên cơ sở kế hoạch năm 2024 được trung ương giao, qua rà soát tình hình thực tế các nguồn thu, địa phương đã thực hiện phân bổ 3.904.317 triệu đồng[(17)]. Mức vốn địa phương giao cao hơn trung ương giao là 1.187.117 triệu đồng thuộc các nguồn vốn ngân sách địa phương. Đến nay, toàn tỉnh đã giải ngân được 392.598 triệu đồng, đạt khoảng 14% so với kế hoạch vốn trung ương giao.

[(12)] Quyết định số 510/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

[(13)] Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự toán chi phí lập quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

[(14)] Liên danh Công ty cổ phần Tư vấn và thiết kế kiến trúc Việt Nam - Viện quy hoạch và thiết kế nông nghiệp - Viện khoa học môi trường và biến đổi khí hậu - Trung tâm nghiên cứu và quy hoạch môi trường (Gọi tắt là: Liên danh DAC – NIAPP).

[(15)] Nguồn Báo cáo số 86/BC-SKHĐT ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư .

[(16)] Trong đó, ngân sách địa phương là 1.095.720 triệu đồng và ngân sách trung ương là 1.621.480 triệu đồng.

[(17)] Trong đó, ngân sách địa phương là 2.282.837 triệu đồng và ngân sách trung ương là 1.621.480 triệu đồng.

- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công được thực hiện đúng theo quy trình, trình tự đầu tư xây dựng cơ bản quy định Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn khác. Từ đầu năm đến nay, đã tổ chức thẩm định được 01 dự án, tổng giá trị 1.500 triệu đồng. Ước đến 30 tháng 6 năm 2024 thẩm định 10 dự án, tổng giá trị 2.000 triệu đồng.

- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt trong đấu thầu được thực hiện đúng theo quy định của nhà nước về đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Đến ngày 30 tháng 4 năm 2024 đã thẩm định, trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 172 gói thầu của 8 dự án, tổng giá các gói thầu 477,1 triệu đồng. Ước đến 30 tháng 6 năm 2024 thẩm định, trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 250 gói thầu của 15 dự án, tổng giá các gói thầu 550.000 triệu đồng.

- Công tác giám sát đánh giá đầu tư: Đầu năm 2024, đã kiểm tra, giám sát chương trình, dự án đầu tư công theo Kế hoạch tại Uỷ ban nhân dân huyện Đăk Glei, huyện Sa Thầy. Dự kiến đến hết tháng 6 năm 2024 sẽ triển khai kiểm tra, giám sát tại Uỷ ban nhân dân huyện Kon Rẫy và Sở Y tế.

- Công tác quyết toán dự án hoàn thành được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện theo đúng quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh[18]. Các chủ đầu tư/Ban quản lý dự án đã nghiêm túc thực hiện công tác lập, nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định. Tính đến ngày 15 tháng 5 năm 2024, các cấp đã thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công 134 dự án *(trong đó, cấp tỉnh 09 dự án, cấp huyện 125 dự án[19])*

- Thực hiện việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý Chương trình mục tiêu Quốc gia: Thực hiện tốt nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành triển khai lập, rà soát, điều chỉnh quy hoạch, hoàn chỉnh hồ sơ trình phê duyệt quy hoạch. Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ, giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2024 cho các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các CTMTQG đảm bảo theo quy định. Nhìn chung các cơ quan, địa phương đã chủ động triển khai thực hiện các thủ tục phê duyệt dự án đầu tư, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho các dự án để triển khai thực hiện và đang khẩn trương hoàn thành các thủ tục phê duyệt dự án đầu tư, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho các dự án còn lại để triển khai thực hiện theo quy định.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Năm 2024, Trung ương giao nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ 17.641 triệu đồng, quá trình triển khai thực hiện nghiêm túc các quy trình xét chọn, tuyển chọn các đề tài, dự án, đảm bảo các đề tài phải có tính cấp thiết, khả thi và có hiệu quả. Các đề tài, dự án khoa học công nghệ đều được kiểm tra nội dung, tiến độ và kết quả thực hiện chặt chẽ, nghiệm thu, thanh quyết toán theo yêu cầu quản lý, ngăn ngừa lãng phí, thất thoát trong triển khai thực hiện. Từng bước

---

[18] Tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ; Tại Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 và Công văn số 13363/BTC-ĐT ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính; các Công văn: Số 4521/UBND-HTKT ngày 21 tháng 12 năm 2021; Số 886/UBND-HTKT ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

[19] Bao gồm: Đăk Hà 2 dự án, Ngọc Hồi 3 dự án, Ia H'Drai 4 dự án, Tu Mơ Rông 6 dự án, Kon Rẫy 11 dự án, Sa Thầy 12 dự án, Đăk Tô 21 dự án, thành phố Kon Tum 22 dự án, Kon Plong 44 dự án.

thực hiện cơ chế khoán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên cơ sở định mức nghiên cứu khoa học, công nghệ và kết quả đầu ra.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục - đào tạo và dạy nghề: Năm 2024, dự toán chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo là 2.653.298 triệu đồng đã được giao cho các đơn vị ngành giáo dục ngay từ đầu năm để triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định, hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương và địa phương.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ y tế: Ngành Y tế đã thực hiện theo các quy định của Luật Ngân sách từ khâu lập, phân bổ dự toán đến chấp hành và quyết toán ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

- Thành lập, quản lý, sử dụng quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước: Việc thành lập quản lý, sử dụng các Quỹ như: Quỹ dự trữ tài chính, Quỹ Đầu tư phát triển, Quỹ phát triển đất, Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã… đảm bảo theo đúng quy định của cấp có thẩm quyền.

* Kết quả 6 tháng đầu năm 2024, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiết kiệm được 94.775 triệu đồng. Trong đó: Tiết kiệm trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí NSNN là 91.144 triệu đồng[20]; tiết kiệm trong đầu tư xây dựng cơ bản 2.605 triệu đồng và tiết kiệm của các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh 1.026 triệu đồng *(gồm chi phí giá thành, sản xuất kinh doanh 923 triệu đồng; quản lý đầu tư xây dựng 103 triệu đồng…).*

(số liệu chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

3. THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện làm việc

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc lập, thẩm định nhu cầu mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định trình cấp có thẩm quyền quyết định mua sắm làm cơ sở tổ chức mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo đúng quy định của Luật Đấu thầu năm 2023, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024; việc tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đảm bảo theo quy định tại Thông tư 01/2024/TT-BKHĐT ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng xe ô tô, máy móc, thiết bị theo đúng tiêu chuẩn, định mức, khả năng ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí được phép sử dụng, có lộ trình thích hợp, bảo đảm tiết kiệm, chống lãng phí; phối hợp xây dựng tiêu chuẩn định mức xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; tiêu chuẩn định mức xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

4. THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng

[20] Trong đó: Tiết kiệm 10% số chi thường xuyên ngân sách địa phương thực hiện cải cách tiền lương theo quy định của Trung ương 73.030 triệu đồng; tiết kiệm khoán biên chế và chi hành chính 9.660 triệu đồng.

- Việc đầu tư xây dựng trụ sở làm việc thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ.

- Để nâng cao hiệu quả sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện triển khai phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến[21] và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt[22]; chỉ đạo[23] các Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh chú trọng việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, bố trí sử dụng, xử lý tài sản dôi dư theo đúng quy định của pháp luật; báo cáo kê khai, lập phương án xử lý đối với nhà, đất phải sắp xếp lại của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; tổ chức thực hiện xử lý theo đúng phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính có Văn bản[24] hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tiếp tục thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý theo đúng quy định tránh tình trạng sử dụng nhà, đất lãng phí.

- Nhà ở công vụ được quản lý, sử dụng hiệu quả, đúng đối tượng và tiền thuê nhà được quản lý, sử dụng theo quy định. Không lãng phí trong sử dụng nhà công vụ.

5. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

a) Lĩnh vực đất đai:

- Hiện nay, trên cơ sở Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đang chỉ đạo triển khai lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 cấp tỉnh và lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện[25]; Về Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 đã phê duyệt 10/10 huyện, thành phố. Đồng thời, phê duyệt 14 hồ sơ thuê đất trả tiền hàng năm với diện tích 54,06 ha; 04 hồ sơ giao đất không thu tiền sử dụng đất với diện tích 51,6ha; 01 hồ sơ điều chỉnh thời hạn cho thuê đất và thu hồi phần diện tích đất đã cho thuê; 01 hồ sơ gia hạn sử dụng đất; 01 hồ sơ thu hồi đất giao về cho địa phương quản lý với diện tích 15,5ha.

- Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất: Tính từ ngày 15 tháng 10 năm 2023 đến nay đã đã cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho tổ chức và

---

[21] Văn bản số 1179-CV/TU ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chủ trương thay đổi phương án sắp xếp lại, xử lý đối với các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn thành phố Kon Tum.

[22] Tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

[23] Tại Văn bản số 117/UBND-KTTH ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý tài sản công năm 2024.

[24] Tại Văn bản số 583/STC-QLGCS ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Sở Tài chính Kon Tum.

[25] Công văn số 81/UBND-NNTN ngày 08 tháng 01 năm 2024 về lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 cấp tỉnh và lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện

hộ gia đình, cá nhân: 441 hồ sơ[26]; Đăng ký giao dịch bảo đảm: 9.646 hồ sơ[27] và Đăng ký biến động đất đai: 11.169 hồ sơ[28].

- Nhìn chung, công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được thực hiện theo đúng quy trình, quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản pháp luật hiện hành, đảm bảo theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, đồng thời đáp ứng được nhu cầu sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân cũng như đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người sử dụng đất.

b) THTK, CLP trong quản lý, sử dụng tài nguyên Khoáng sản - Nước: Quản lý, khai thác khoáng sản chặt chẽ theo quy định của pháp luật và thực hiện báo cáo đầy đủ theo yêu cầu của Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương[29]. Từ đầu năm đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xem xét phê duyệt 02 Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản[30]; 02 Giấy phép thăm dò khoáng sản[31]; 03 Giấy phép khai thác khoáng sản[32]. Cấp 01 giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và Sở Tài nguyên và Môi trường cấp 01 giấy phép thăm dò nước dưới đất; 01 Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất.

c) Lĩnh vực quản lý, bảo vệ môi trường:

- Đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác kiểm soát, giám sát chặt chẽ các nguồn thải và bảo đảm vệ sinh môi trường; Đẩy mạnh công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt; Tăng cường kiểm soát ô nhiễm không khí; Tăng cường thực thi pháp luật, tuyên truyền, phổ biến công tác bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ các loài hoang dã; Phối hợp với các đơn vị Trung ương và địa phương tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, tuyên truyền, vận động và xử lý vi phạm bảo vệ môi trường tại các cơ sở chế biến mủ cao su; các cơ sở chăn nuôi, khu giết mổ động vật tập trung và các cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm tra thông tin phản ánh tình trạng ô nhiễm môi trường tại Lò giết mổ tập trung thành phố Kon Tum. Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt 03 giấy phép môi trường, 03 báo báo đánh giá tác động môi trường; ra thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp với tổng số tiền 184.943.000 đồng; 79 đơn vị đã nộp báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; 05 đơn vị nộp tiền ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản với số tiền 458.362.514 đồng/6 tháng.[33]

- Ngoài ra, thực hiện Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả số

---

[26] Trong đó: Tổ chức: 21 hồ sơ/ 21 GCN/ 7,02 ha; hộ gia đình, cá nhân: 420 hồ sơ/ 420GCN/ 132,05 ha.

[27] Trong đó: Đăng ký biện pháp bảo đảm cho tổ chức: 51 hồ sơ (*đăng ký thế chấp: 34 hồ sơ, xóa thế chấp 17 hồ sơ*); Đăng ký biện pháp bảo đảm cho hộ gia đình, cá nhân: 9.595 hồ sơ (*đăng ký thế chấp: 6.023 hồ sơ; Xóa đăng ký thế chấp: 3.348 hồ sơ; Đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký: 224 hồ sơ*). .

[28] Chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, cấp đổi, cấp lại, ...: 11.169 hồ sơ/ 11.169GCN/ 587,5 ha.

[29] Thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện các Báo cáo như sau: Báo cáo số 31/BC-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2024, Về việc thực hiện các nhiệm vụ tại Chỉ thị 38/CT-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; Báo cáo số 42/BC-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2024, Tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo số 72/BC-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2024, về việc kết quả thực hiện công tác tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, đấu giá quyền khai thác khoáng sản, xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản năm 2023.

[30] Đá làm VLXD thông thường và đá Secpentine làm ốp lát.

[31] Đất làm VLXD thông thường và sét làm VLXD thông thường.

[32] Gồm: 01 đất làm VLXD thông thường và 02 cát, sỏi làm VLXD thông thường.

[33] Nguồn: Công văn số 1552/STNMT-KHTC ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Sở Tài nguyên - Môi trường.

50/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái đất năm 2024, kết quả trong 01 giờ diễn ra sự kiện đã tiết giảm được khoảng 2.505kWh, tương đương 5,027 triệu đồng *(tính theo giá điện bình quân là 2.006,79 đồng/kWh)*.[34]

6. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

- Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định và phân cấp quản lý hiện hành.

- Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2023 đã tổ chức hoàn thành kỳ thi tuyển công chức năm 2023, chấm thi, công bố điểm thi, phê duyệt kết quả tuyển dụng và công bố công nhận kết quả trúng tuyển theo quy trình, quy định đối với 125 công chức.

- Thực hiện kế hoạch triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh[35] giao Sở Nội vụ chủ trì triển khai thí điểm hệ thống quản lý CBCCVC *(VNPT CCVC)*, tổ chức hướng dẫn, tập huấn để rà soát dữ liệu, cập nhập các trường thông tin còn thiếu theo quy định tại Công văn số 639/BNV-VP ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ, đảm bảo hoàn thành theo tiến độ được giao.

- Triển khai Kế hoạch số 120-KH/TU ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao tại kế hoạch để triển khai thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo theo đúng quy định và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm và nhu cầu sử dụng đã được các cơ quan, địa phương quan tâm chú trọng; đến nay đã phối hợp với Học viện Hành chính Quốc gia tổ chức 01 lớp bồi dưỡng ngạch Chuyên viên cao cấp và tương đương cho 52 CBCC. Đồng thời phối hợp Trường Chính trị tỉnh xét duyệt danh sách CBCC và tổ chức các lớp bồi dưỡng ngạch Chuyên viên chính và tương đương, Chuyên viên và tương đương, lãnh đạo quản lý cấp Phòng và tương đương. Trong quá trình tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, Sở Nội vụ đã phối hợp với các cơ sở đào tạo bồi dưỡng để tổ chức bồi dưỡng tại tỉnh, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức vừa tham gia đào tạo, bồi dưỡng, vừa hoàn thành công tác chuyên môn được phân công của cơ quan, đơn vị[36].

- Thực hiện quản lý chặt chẽ giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và

---

[34] Nguồn: Báo cáo số 228/BC-SCT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Sở Công Thương.

[35] Kế hoạch số 1118/KH-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021; Công văn số 1006/UBND-NC ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thí điểm sử dụng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu CBCCVC.

[36] Nguồn: Báo cáo số 103/BC-SNV ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Sở Nội vụ.

hiệu quả công việc của cán bộ công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở; thực hiện nghiêm Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Kết luận 1663-KL/TU ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh[37] về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, các cơ quan, đơn vị đã bám sát và thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo tiến độ, đến thời điểm hiện tại đã có 17/36 nhiệm vụ đề ra. Sở Nội vụ thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra đột xuất, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, từ đầu năm đến nay đã kiểm tra tại 54 đơn vị. Qua kiểm tra, đã kịp thời phát hiện, đề nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai công tác cải cách hành chính và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các đơn vị.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành liên quan hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động đảm bảo các nội dung theo quy định của Bộ Luật lao động và các văn bản hướng dẫn liên quan. Trong đó, việc xây dựng định biên lao động gắn với vị trí chức danh chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, đảm bảo việc làm phù hợp trong đơn vị; quy định về chế độ thời giờ làm việc không quá 08 giờ trong 01 ngày và 48 giờ trong 01 tuần, không quá 06 giờ trong 01 ngày đối với những người làm công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định.

7. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp

- Hiện nay, có 09 doanh nghiệp nhà nước[38] do Ủy ban nhân dân tỉnh làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước. Các doanh nghiệp đã xây dựng Chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý và sử dụng tài sản của doanh nghiệp theo quy định. Thực hiện công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ như Quy chế quản lý nợ, Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công ty, chế độ công tác phí, định mức sử dụng xăng dầu công tác, kế hoạch sử dụng vật liệu, dụng cụ, văn phòng phẩm, … Bên cạnh đó, các doanh nghiệp đã xây dựng kế hoạch tiền lương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định, đảm bảo hiệu quả kinh doanh và phù hợp với quy định của pháp

---

[37] Công văn số 4473/BCĐ-NC ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ban Chỉ đạo công tác cải cách hành chính tỉnh về trả lời phiếu điều tra xã hội học xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2023; Công văn số 03/UBND-KTTH ngày 02 tháng 01 năm 2024 về triển khai chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang về đầu tư nước ngoài; Công văn số 249/UBND-KTTH ngày 23 tháng 01 năm 2024 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 353/UBND-NC ngày 29 tháng 01 năm 2024 về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Công văn số 470/UBND-TTHCC ngày 06 tháng 02 năm 2024 về thực hiện nghiêm đánh giá tác động chính sách, thủ tục hành chính trong đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 711/UBND-KTTH ngày 01 tháng 3 năm 2024 về tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Kế hoạch số 740/KH-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2024 về triển khai vận hành, khai thác và sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Kon Tum; Công văn số 762/UBND-NC ngày 05 tháng 3 năm 2024 về tăng cường triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2024 và trong thời gian tới, Công văn số 810/UBND-KGVX ngày 12 tháng 3 năm 2024 về tăng cường triển khai có hiệu quả Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số.

[38] Gồm: 07 Công ty TNHH MTV lâm nghiệp: Đăk Glei, Đăk Tô, Sa Thầy, Kon Rẫy, Kon Plông, Ngọc Hồi, Ia H'Drai; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kon Tum và Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum.

luật. Quản lý và sử dụng chi phí kinh doanh đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện chế độ báo cáo tài chính và kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng quy định. Tiết kiệm trong việc chi tổ chức hội nghị, hội thảo, lễ kỷ niệm, lễ đón các danh hiệu thi đua, đón tiếp khách…

- Kết quả đạt được: Tổng chi phí dự kiến tiết kiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 là 1.026 triệu đồng; Trong đó, tiết kiệm trong chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh: 923 triệu đồng; tiết kiệm trong quản lý đầu tư xây dựng của các doanh nghiệp là 103 triệu đồng.

(số liệu chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo)

8. THTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện nhiều biện pháp như: Tăng cường kiểm tra, kiểm soát giá cả thị trường nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống; sử dụng dự phòng ngân sách tỉnh và dự phòng ngân sách cấp huyện để khắc phục kịp thời hậu quả thiên tai, dịch bệnh xảy ra trên địa bàn, chỉ đạo thực hiện tốt các cơ chế, chính sách an sinh xã hội, tiền lương, ưu đãi người có công, trợ giúp xã hội đối với những người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hỗ trợ về sản xuất, đời sống đối với đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được chú trọng và bảo đảm cân đối đủ nguồn kinh phí để thực hiện; chỉ đạo các cơ quan truyền thông phối hợp với Mặt trận tổ quốc, các tổ chức đoàn thể thường xuyên tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong tầng lớp Nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức THTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng; duy trì thực hiện Cuộc vận động *"Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam",* hỗ trợ người dân nâng cao kiến thức trong tiêu dùng, lựa chọn các thiết bị tiết kiệm điện năng, hạn chế tình trạng mua và sử dụng hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng kém chất lượng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và gây lãng phí tiền của người dân.

- Thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05 tháng 02 năm 2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội và Công điện số 229/CĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý và tổ chức lễ hội, Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành và các huyện, thành phố tăng cường quản lý lễ hội, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá và các giá trị truyền thống của lễ hội theo xu hướng tiết kiệm, an toàn và hiệu quả; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn hoá, bài trừ tệ nạn xã hội, đấu tranh phòng, chống các hoạt động cờ bạc, mê tín dị đoan... trên địa bàn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về ưu điểm

- Thực hiện các chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước

hiệu quả, tiết kiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; triển khai thực hiện công tác THTK, CLP đã đạt được những kết quả nhất định, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức đã có chuyển biến về ý thức, trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài sản; trang thiết bị được cấp phát, mua sắm, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và góp phần tiết kiệm cho ngân sách nhà nước; các quy định về công khai minh bạch chủ trương, chính sách và tổ chức thực hiện trong các lĩnh vực như sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản, xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, giải phóng mặt bằng… từng bước đi vào nề nếp.

- Công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, mua sắm tài sản công được quản lý, kiểm soát chặt chẽ từ khâu lập dự toán, đến thực hiện dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước. Thực hiện chi tiêu đúng tiêu chuẩn, định mức chế độ quy định, từng bước hạn chế việc bổ sung kinh phí ngoài dự toán.

- Công tác quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng được tăng cường, nhiều công trình trọng điểm được đẩy nhanh tiến độ nhằm hoàn thành đưa vào sử dụng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Công tác cải cách hành chính đã được quan tâm, chú trọng; đặc biệt là công tác chỉ đạo điều hành; công tác kiểm tra cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên, những vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý kịp thời theo quy định. Các nhiệm vụ cải cách hành chính đã được các sở, ngành, địa phương triển khai nghiêm túc theo kế hoạch.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đã được tăng cường. Qua đó, đã phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm; đồng thời, kiến nghị khắc phục những bất cập về cơ chế chính sách, pháp luật hiện hành, góp phần nâng cao hiệu quả trong việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý đất đai, quy hoạch và mua sắm tài sản công trên địa bàn của tỉnh.

2. Những yếu kém, hạn chế

- Việc xây dựng chương trình THTK, CLP thời gian qua đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm; tuy nhiên, một số cơ quan, đơn vị ban hành chương trình, kế hoạch THTK-CLP còn chậm so với thời gian quy định.

- Trong quản lý xây dựng cơ bản, mặc dù đã tham mưu cấp có thẩm quyền đôn đốc, kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân, tuy nhiên tiến độ thực hiện các dự án của một số đơn vị còn chậm, tỷ lệ giải ngân còn thấp. Bên cạnh đó, vẫn còn tình trạng thiếu chặt chẽ, khâu kiểm tra giám sát hiệu quả đầu tư của các công trình dự án sau khi xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

- Việc tổ chức triển khai thực hiện THTK, CLP ở một số cơ quan, đơn vị chưa sát thực tế công tác quản lý, điều hành.

- Công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý và các tổ chức đoàn thể về THTK, CLP chưa thường xuyên.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Phương hướng, nhiệm vụ

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về THTK, CLP cho cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thi hành công vụ gắn với *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*, đặc biệt là tư tưởng đạo đức của Người về THTK, CLP nhằm nâng cao ý thức chấp hành và thực hiện tốt công tác THTK, CLP trong cán bộ công chức, viên chức và người lao động.

- Rà soát, kiến nghị cấp thẩm quyền, sửa đổi, bổ sung ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, nhất là chi tiêu ngân sách, tài sản công; điều chuyển, sắp xếp lại tài sản cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về THTK, CLP đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tài sản nhà nước, tài nguyên thiên nhiên và các doanh nghiệp có vốn của Nhà nước. Kiên quyết xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí…

2. Các giải pháp triển khai thực hiện

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về THTK, CLP đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tài sản công, tài nguyên thiên nhiên và đối với các doanh nghiệp có vốn Nhà nước. Xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí. Tiếp tục thực hiện các biện pháp THTK, CLP đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn các chủ đầu tư trong việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư công nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, đảm bảo đúng theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt; đẩy nhanh công tác thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công và vốn các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024; tập trung đầu tư hoàn thành các công trình để bàn giao, đưa vào sử dụng, tránh việc đầu tư dàn trải, lãng phí.

- Kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trên cơ sở đề xuất của các địa phương, đơn vị. Chủ động rà soát, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch vốn theo quy định. Điều chuyển vốn của các dự án không triển khai được hoặc chậm triển khai để tập trung cho các dự án khác có khả năng giải ngân cao.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục tăng cường triển khai, phổ biến, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên. Trong đó, tập trung triển khai công tác xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật[39] của dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, làm cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm dịch vụ công, để lập phương án xây dựng lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công tỉnh Kon Tum theo quy định.

- Kiện toàn, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo các quy định, hướng dẫn mới của Chính phủ, Bộ, ngành trung ương, đảm bảo thu gọn đầu mối nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công. Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ và nâng mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp ở mức tự chủ cao hơn, tăng cường xã hội hóa, khai thác, mở rộng nguồn thu dịch vụ, sự nghiệp, phấn đấu thực hiện đạt tỷ lệ trên 10% giảm chi trực tiếp từ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp.

- Tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục chủ động sắp xếp, các nhiệm vụ chi cho phù hợp dự toán được giao; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố điều hành chi phù hợp với khả năng thu ngân sách trên địa bàn; các đơn vị tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện rà soát, sắp xếp, cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên chưa thực sự cấp thiết, nhất là các khoản chi: điện thoại, văn phòng phẩm…; không ban hành các đề án, chương trình, chính sách mới hoặc nâng định mức làm tăng chi ngân sách khi chưa cân đối được nguồn.

- Tăng cường vai trò trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan đơn vị trong việc sử dụng ngân sách phải đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ, có hiệu quả và tiết kiệm. Tổ chức công khai việc sử dụng ngân sách, mua sắm, sử dụng tài sản công; công khai các nguồn vốn huy động, các quỹ có nguồn huy động đóng góp của Nhân dân; công khai quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên… theo quy định hiện hành.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về cải cách hành chính đề ra theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 và triển khai xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Nghiêm túc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm qua công tác thanh tra, kiểm toán đã chỉ ra; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân; phát

---

[39] Về quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

huy vai trò giám sát của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị. Kịp thời biểu dương các gương người tốt, việc tốt, đấu tranh phê bình và tự phê bình.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 7 xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính (đ/b);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT-KTTH.NTS,TQT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm